

Số: 27/2023/QĐST- DS

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017.

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/ TLST-DS ngày 9/6/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần V

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1, tầng trệt và tầng hai Tòa nhà ST, số 111A P, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Hoàng L – Cán bộ xử lý nợ.

* **Bị đơn:** Ông Trần Văn H, sinh năm 1993

Trú tại: Tổ 9, phường Q, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Trần Văn H sẽ có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam là 313.207.704 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm mười ba triệu hai trăm linh bảy nghìn bảy trăm linh tư đồng*), cụ thể: Nợ gốc: 289.445.378 đồng; Nợ lãi trong hạn: 1 đồng; Nợ lãi quá hạn 23.762.325 đồng tạm tính đến ngày 07/8/2023 theo Hợp đồng tín dụng số 3222729.21 ngày 03/02/2021 và 02 khế ước nhận nợ số 3222729(6).21 ngày 15/04/2022; khế ước nhận nợ số 3222729(7).21 ngày 02/08/2022

Phương thức thanh toán: theo kỳ

Kỳ thứ nhất: Chậm nhất vào ngày 30/9/2023, ông Trần Văn H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP V50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

Kỳ thứ hai: Chậm nhất vào ngày 30/11/2023, ông Trần Văn H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP V50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

Kỳ thứ ba: Chậm nhất vào ngày 31/12/2023, ông Trần Văn H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP V213.207.704 đồng (*Hai trăm mười ba triệu hai trăm linh bảy nghìn bảy trăm linh tư đồng*).

Kể từ ngày 08/8/2023, ông Trần Văn H còn phải tiếp tục chịu khoản lãi, lãi quá hạn cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 3222729.21 ngày 03/02/2021 và 02 khế ước nhận nợ số 3222729(6).21 ngày 15/04/2022; khế ước nhận nợ số 3222729(7).21 ngày 02/08/2022

2.2. Trong trường hợp ông Trần Văn H không trả được nợ theo thỏa thuận, thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp là tại thửa đất số: 98, tờ bản đồ số: 17, diện tích 200m² (loại đất thổ cư); địa chỉ: Tổ 9, phường Q, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên (*theo GCNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CQ 109266 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 06/03/2019 mang tên ông Trần Văn H*) cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất để thu hồi nợ.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp xong mà chưa đủ thanh toán khoản nợ trên tại Ngân hàng, ông Hân phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho đến khi trả nợ xong cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

Vị trí thửa đất như sau:

Phía Tây Bắc giáp thửa 97, tờ bản đồ số 17

Phía Đông Nam giáp thửa 74, tờ bản đồ 98;

Phía Đông Bắc giáp thửa 29,30, tờ bản đồ 17

Phía Tây Nam giáp thửa đường giao thông liên tổ;

Tài sản trên đất: Có 01 nhà cấp 4, 01 tầng, mái lợp Proximăng tường xây gạch chỉ, tường 10, diện tích 63,8 m² và phần bếp có diện tích 17,8m². Phía trước có cổng sắt sơn xanh, tương bao sân xây gạch sỏi, dài 5m, cao 2m.

(Kèm theo biên bản trích đo hiện trạng của công ty cổ phần địa ốc Hanlands)

2.3. Án phí: Ông Trần Văn H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 7.830.192 đồng, làm tròn là 7.830.000 đồng (*Bảy triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng*). Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.750.000 đồng theo biên lai thu số 0000281 ngày 09/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tứ Xuân

